

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
TỈNH BẮC NINH**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 36 /2017/HSPT
Ngày 20/9/2017

NHÂN DANH

NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH BẮC NINH

Với Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Phạm Minh Tuyên

Các thẩm phán: Bà Nghiêm Thị Lượng

Ông Nguyễn Hữu Minh.

Những người tiến hành tố tụng tại phiên tòa:

Thư ký Tòa án ghi biên bản phiên tòa: Bà Lưu Thị Tuyết Nhung.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Bắc Ninh tham gia phiên tòa: Ông Vũ Việt Tuấn - Kiểm sát viên.

Hôm nay, ngày 20 tháng 9 năm 2017, tại trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Bắc Ninh. Tòa án nhân dân tỉnh Bắc Ninh mở phiên tòa xét xử phúc thẩm vụ án hình sự thụ lý số 99/2017/HSPT ngày 18 tháng 8 năm 2017 đối với các bị cáo Nguyễn Thị M và Nguyễn Văn T do có kháng cáo của các bị cáo đối với Bản án hình sự sơ thẩm số 214/2017/HSST ngày 12/7/2017 của Tòa án nhân dân thành phố Bắc Ninh, tỉnh Bắc Ninh.

Các bị cáo có kháng cáo:

1. Nguyễn Thị M - sinh năm 1970

Nơi ĐKKHKT: Số 20, ngõ 40, tổ 1, phường V, thành phố B, tỉnh BN.

Nghề nghiệp: Bán hang; Trình độ học vấn: 0/10

Con ông Nguyễn Bá B và bà Lê Thị M (đều đã chết);

Gia đình có 08 chị em bản thân là thứ bảy

Có chồng là Trần Thanh H, sinh năm 1970 và có 03, con lớn sinh năm 1989 và con nhỏ sinh năm 1995.

Tiền án, tiền sự: Không.

Bị cáo bị tạm giữ, tạm giam từ ngày 15/3/2017 đến ngày 30/3/2017, hiện tại ngoại. Có mặt.

2. Nguyễn Văn T - sinh năm 1967;

Nơi đã ký HKTT: Khu 3, phường T, thành phố B, tỉnh BN.

Nghề nghiệp: Phụ xe ; Trình độ học vấn: 6/10.

Con ông Nguyễn Văn Tr và bà Nguyễn Thị C (đều đã chết).

Gia đình có 05 anh em bản thân là thứ 4

Có vợ là Lữ Minh Hi, sinh năm 1975 và có 03 con, con lớn sinh năm 1997 và nhỏ sinh năm 2007.

Tiền án, tiền sự: Không.

Bị cáo bị tạm giữ, tạm giam từ ngày 15/3/2017 đến ngày 30/3/2017, hiện tại ngoại. Có mặt.

Trong vụ án này còn có 03 bị cáo là Mai Văn C, Nguyễn Văn Th và Lê Hoàng H không kháng cáo, không liên quan đến kháng cáo nên Tòa án không triệu tập.

NỘI DUNG VỤ ÁN

Theo Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Bắc Ninh và Bản án hình sự sơ thẩm của Tòa án nhân dân thành phố Bắc Ninh thì nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 14 giờ 30 phút ngày 15/3/2017 tại quán bán hàng của bị cáo Nguyễn Thị M trong bến xe khách Bắc Ninh, phường Ninh Xá, TP Bắc Ninh, lực lượng công an đã bắt quả tang M cùng các đối tượng Mai Văn C, Nguyễn Văn Th, Nguyễn Văn T và Lê Hoàng H đang có hành vi đánh bạc ăn tiền bằng hình thức chơi “ba cây”. Thu giữ tại chiếu bạc: 01 bộ bài tú lơ khơ 36 quân và số tiền 5.700.000đ.

Tại phiên tòa sơ thẩm, các bị cáo đã khai nhận như sau:

- Bị cáo Nguyễn Thị M khai bị cáo có cho các bị cáo Mai Văn C, Nguyễn Văn Th, Nguyễn Văn T và Lê Hoàng H đánh bạc tại quán nước của mình nhưng bản thân bị cáo không tham gia đánh bạc. Khi bị lực lượng công an bắt giữ, bị cáo có bị thu 720.000đ.

- Bị cáo Nguyễn Văn T khai nhận: Vào 13h30' ngày 15/3/2017, bị cáo có tham gia đánh bạc cùng các đối tượng Mai Văn C, Nguyễn Văn Th, Nguyễn Thị M và Lê Hoàng H bằng hình thức chơi ba cây. Khi tham gia đánh bạc bị cáo có sử dụng 1.750.000đ vào việc đánh bạc.

Với các tình tiết nêu trên, Bản án hình sự sơ thẩm số: 214/2017/HSST ngày 12/7/2017 của Tòa án nhân dân thành phố Bắc Ninh đã tuyên xử bị cáo Nguyễn Thị M và bị cáo Nguyễn Văn T phạm tội “Đánh bạc”.

Áp dụng khoản 1 và khoản 3 Điều 248; điểm h khoản 1 Điều 46; Điều 33 Bộ luật hình sự xử phạt: Nguyễn Thị M 09 tháng tù và 7.000.000đ, thời hạn tù tính từ

ngày bắt thi hành án nhưng được thời gian tạm giữ, tạm giam từ ngày 15/3/2017 đến ngày 30/3/2017.

Áp dụng khoản 1 và khoản 3 Điều 248; điểm h, p khoản 1 Điều 46; Điều 33 Bộ luật hình sự xử phạt: Nguyễn Văn T 06 tháng tù và 7.000.000đ, thời hạn tù tính từ ngày bắt thi hành án nhưng được thời gian tạm giữ, tạm giam từ ngày 15/3/2017 đến ngày 30/3/2017.

Ngoài ra, án sơ thẩm còn tuyên xử phạt các bị cáo khác, xử lý vật chứng, án phí và quyền kháng cáo theo qui định.

Ngày 18/7/2017, bị cáo Nguyễn Thị M kháng cáo xin được hưởng án treo.

Ngày 20/7/2017, bị cáo Nguyễn Văn T kháng cáo xin được hưởng án treo.

Tại phiên tòa phúc thẩm hôm nay, các bị cáo giữ nguyên yêu cầu kháng cáo và khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình. Bị cáo M thừa nhận có cho các bị cáo khác đánh bạc tại quán hàng nước của mình vào chiều ngày 15/3/2017 và bị cáo cũng tham gia chơi một lúc thì bị bắt. Bị cáo T và bị cáo M đều thừa nhận án sơ thẩm xử các bị cáo về tội “Đánh bạc” là đúng tội nhưng mức hình phạt cho bị cáo là quá cao, các bị cáo đều phạm tội lần đầu, nhân thân tốt, gia đình có nhiều khó khăn nên đề nghị Hội đồng xét xử phúc thẩm cho được hưởng án treo để cải tạo tại địa phương.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Bắc Ninh thực hiện quyền công tố tại phiên tòa, sau khi phân tích nội dung vụ án, đánh giá hành vi phạm tội, xem xét các tình tiết tăng nặng và giảm nhẹ trách nhiệm hình sự thấy các bị cáo không có tình tiết giảm nhẹ mới nên đề nghị Hội đồng xét xử không chấp nhận kháng cáo của các bị cáo, giữ nguyên bản án sơ thẩm.

Các bị cáo không tham gia tranh luận tại phiên tòa.

Căn cứ vào các chứng cứ và tài liệu đã được thẩm tra tại phiên tòa, trên cơ sở xem xét đầy đủ, toàn diện các chứng cứ, ý kiến của Kiểm sát viên, bị cáo.

HỘI ĐỒNG XÉT XỬ NHẬN ĐỊNH

Đơn kháng cáo của các bị cáo Nguyễn Văn T và Nguyễn Thị M nộp trong thời hạn luật định là hợp lệ được chấp nhận xem xét theo trình tự phúc thẩm.

Xem xét lời khai của các bị cáo tại phiên tòa hôm nay phù hợp với toàn bộ các chứng cứ, tài liệu có trong hồ sơ vụ án, Hội đồng xét xử phúc thẩm thấy đã có đủ cơ sở để kết luận bị cáo Nguyễn Văn T và Nguyễn Thị M phạm tội “Đánh bạc” theo khoản 1 Điều 248 BLHS là đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

Hành vi phạm tội của các bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, gây mất trật tự trị an trên địa bàn thành phố. Các bị cáo còn thực hiện hành vi phạm tội một cách công

khai tại quán nước ở trong bến xe khách, là nơi có rất nhiều người qua lại. Do vậy cần phải xử lý nghiêm các bị cáo bằng luật hình sự là thỏa đáng.

Xét kháng cáo xin hưởng án treo của các bị cáo thì thấy: Khi quyết định hình phạt Tòa án cấp sơ thẩm đã áp dụng các tình tiết giảm nhẹ cho các bị cáo là thành khẩn khai báo ăn ăn hối cải và phạm tội lần đầu thuộc trường hợp ít nghiêm trọng đối với bị cáo T, đối với bị cáo M cấp sơ thẩm nhận định bị cáo không nhận tội nên chỉ cho bị cáo hưởng 01 tình tiết giảm nhẹ là phù hợp. Song cấp sơ thẩm xử bị cáo M 09 tháng tù và phạt tiền 7.000.000đ; bị cáo T 06 tháng tù và 7.000.000đ là quá nghiêm khắc vì số tiền các bị cáo dùng để đánh bạc không lớn tổng số là 5.700.000đ. Các bị cáo đều có địa chỉ rõ ràng có nhiều tình tiết giảm nhẹ như phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng, thái độ khai báo thành khẩn và ăn năn hối cải. Trước phiên tòa hôm nay bị cáo M đã thành khẩn khai nhận hành vi phạm tội của mình và trình bày: Việc tại cấp sơ thẩm bị cáo không thừa nhận hành vi phạm tội là do bị cáo không hiểu quy định của pháp luật vì bị cáo chỉ cho các bị cáo khác đánh bạc và có tham gia chỉ là chơi vui chứ không mang tính sát phạt cao. Do vậy, cần chấp nhận kháng cáo của bị cáo M và T sửa bản án sơ thẩm theo hướng giữ nguyên mức hình phạt nhưng cho các bị cáo được hưởng án treo là thỏa đáng.

Các quyết định khác của án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị cần giữ nguyên.

Vì các lẽ trên

Áp dụng điểm b khoản 2 Điều 248, điểm đ khoản 1 Điều 249 Bộ luật tố tụng hình sự;

QUYẾT ĐỊNH

Chấp nhận kháng cáo của các bị cáo Nguyễn Văn T và Nguyễn Thị M. Sửa án sơ thẩm.

Áp dụng khoản 1 và khoản 3 Điều 248; điểm h, p khoản 1 Điều 46; Điều 60 Bộ luật hình sự xử phạt:

Nguyễn Thị M 09 (chín) tháng tù nhưng cho hưởng án treo, thử thách 18 tháng. Thời gian thử thách tính từ ngày tuyên án phúc thẩm 20/9/2017. Phạt bị cáo 7.000.000đ xung công quỹ Nhà nước.

Nguyễn Văn T 06 (sáu) tháng tù nhưng cho hưởng án treo, thử thách 128 tháng. Thời gian thử thách tính từ ngày tuyên án phúc thẩm 20/9/2017. Phạt bị cáo 7.000.000đ xung công quỹ Nhà nước.

Giao cả hai bị cáo cho UBND phường V và phường T là nơi các bị cáo cư trú giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách. Trong trường hợp bị cáo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định tại Khoản 1 Điều 69 Luật Thi hành án hình sự.

Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Bị cáo Nguyễn Văn T và Nguyễn Thị M không phải chịu án phí hình sự phúc thẩm.

Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- TAND Cấp cao tại Hà Nội;
- VKSND tỉnh Bắc Ninh;
- PV 27, PC 81 Công an tỉnh Bắc Ninh;
- TAND thành phố Bắc Ninh;
- Bị cáo; người TGT.
- Lưu.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Phạm Minh Tuyên